

Số: ~~1072~~ /QĐ-LTT-CTCT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ~~24~~ tháng ~~10~~ năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Xét cấp học bổng khuyến khích học tập Học kỳ II/2016-2017
cho học sinh khóa 2015 và 2016 Trung cấp nghề (9+4)**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 53/QĐ-LTT ngày 18 tháng 01 năm 2017 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT ký ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 31/2013/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi bổ sung khoản 3 điều 2 Quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1547/QĐ-LTT-KHTC ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành Quy chế chỉ tiêu nội bộ năm 2017;

Căn cứ vào điểm trung bình chung học tập và kết quả rèn luyện HKII/2016-2017;

Căn cứ vào tờ trình xét, cấp Học bổng khuyến khích học tập HKII/2016-2017 ngày 13 tháng 9 năm 2017;

Xét đề nghị của Trường phòng Công tác Chính trị - Học sinh Sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xét cấp học bổng khuyến khích học tập HKII/2016-2017 cho 26 học sinh các khóa 2015 và 2016 Trung cấp nghề (9+4) đạt điểm chuẩn học bổng khuyến khích học tập;

Điều kiện xét: Chỉ lấy điểm thi, kiểm tra hết môn học lần thứ nhất. Trong đó không có điểm thi, kiểm tra và tổng kết môn học < 5 , không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên và kết quả rèn luyện từ khá trở lên trong học kỳ II (có danh sách kèm theo) như sau:

- Học bổng loại Xuất sắc có điểm $TBCHT \geq 9.00$ và $KQRL \geq 90$ = 01 HS;
- Học bổng loại Giỏi có điểm $TBCHT \geq 8.00$ và $KQRL \geq 80$ = 08 HS;
- Học bổng loại Khá có điểm $TBCHT \geq 7.00$ và $KQRL \geq 70$ = 17 HS.

Điều 2. Những học sinh có tên trong danh sách được nhận 05 tháng học bổng theo quy định hiện hành và nhận trong HKI/2017-2018, với các mức học bổng như sau:

- Mức học bổng loại Xuất sắc = 500.000đ/tháng/HS;
- Mức học bổng loại Giỏi = 425.000đ/tháng/HS;
- Mức học bổng loại Khá = 250.000đ/tháng/HS.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng, khoa, giáo viên chủ nhiệm và những học sinh có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Lưu: VT, P.CTCT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Khóa 2015 Trung cấp nghề (9+4)
Mã ĐV có QH với NS: 1058083

Mẫu số: C03 - HD
(Ban hành theo QĐ số: 19/2006/QĐ-BTC
ngày 30/03/2016 của Bộ trưởng BTC)

BẢNG THANH TOÁN HỌC BỔNG (SINH HOẠT PHÍ)

Học kỳ II năm học 2016-2017

Số:
Ng:
Có:

Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	Đối tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Các khoản phụ cấp khác		Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
							Hệ số	Số tiền				Tổng số		
A	B		C		D	I	2	3	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
1	Lê Cẩm	Nghĩa	15000858	15TCN-ĐT	Xuất sắc	2.500.000			2.500.000				2.500.000	
2	Nguyễn Nhật	Khanh	15002911	15TCN-LĐL	Giỏi	2.125.000			2.125.000				2.125.000	
3	Vương Nhân	Kiên	15003379	15TCN-CKL	Giỏi	2.125.000			2.125.000				2.125.000	
4	Lại Phạm Tuấn	Kiệt	15000185	15TCN-ÔI	Giỏi	2.125.000			2.125.000				2.125.000	
5	Nguyễn Tăng	Huy	15002515	15TCN-QTM1	Giỏi	2.125.000			2.125.000				2.125.000	
6	Trần Thanh	Tuấn	15001313	15TCN-QTM1	Giỏi	2.125.000			2.125.000				2.125.000	
7	Đỗ Huỳnh Thiên	Bảo	15000232	15TCN-KTD	Giỏi	2.125.000			2.125.000				2.125.000	
8	Đường Vinh	Phúc	15000608	15TCN-ĐT	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
9	Đặng Lê Hoàng	Thái	15000190	15TCN-ĐT	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
10	Lê	Vinh	15000798	15TCN-ĐT	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
11	Lê	Quang	15000797	15TCN-LĐL	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	



2

Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	Đổi tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Các khoản phụ cấp khác		Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
							Hệ số	Số tiền				Tổng số		
A	B		C		D	1	2	3	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
12	Hồng Thanh	Việt	15000153	15TCN-LĐL	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
13	Nguyễn Phi	Khang	15000139	15TCN-Ồ1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
14	Nguyễn Trí	Quyên	15001554	15TCN-Ồ1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
15	Phạm Việt	Thái	15000238	15TCN-Ồ1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
16	Nguyễn Tiên	Hùng	15002057	15TCN-QTM1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
17	Nguyễn Ngọc Song	Hương	15000115	15TCN-QTM1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
18	Nguyễn Minh	Đức	15000494	15TCN-KTD	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
19	Nguyễn Cao	Thắng	15000551	15TCN-KTD	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
	Cộng =		19										30.250.000	

Tổng số tiền (Viết bằng chữ: Ba mươi triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng chẵn)

Người lập



Hoàng Ngọc Cảnh

Kế toán trưởng



Nguyễn Kinh

Ngày 24 tháng 10 năm 2017

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Hữu Lộc

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Khóa 2016 Trung cấp nghề (9+4)
Mã ĐV có QH với NS: 1058083

Mẫu số: C03 - HD
(Ban hành theo QĐ số: 19/2006/QĐ-BTC
ngày 30/03/2016 của Bộ trưởng BTC)

BẢNG THANH TOÁN HỌC BỔNG (SINH HOẠT PHÍ)
Học kỳ II năm học 2016-2017

Số:
Ng:
Cò:

Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	Đối tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Các khoản phụ cấp khác		Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
							Hệ số	Số tiền				Tổng số		
A	B		C		D	1	2	3	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
1	Lại Thế	Quyển	16003849	16TCN-Ô1	Giỏi	2.125.000			2.125.000				2.125.000	
2	Hồ Hoàng Đăng	Thi	16001756	16TCN-QTD	Giỏi	2.125.000			2.125.000				2.125.000	
3	Vũ Hoàng Hải	Anh	16000297	16TCN-LĐL1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
4	Đỗ Minh	Trung	16000017	16TCN-LĐL1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
5	Châu Kim	Phước	16000398	16TCN-CKL	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
6	Nguyễn Tân	Tiến	16002587	16TCN-CKL	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
7	Vũ Minh	Tiến	16000246	16TCN-CKL	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
	Cộng =		7										10.500.000	

Tổng số tiền (Viết bằng chữ: Mười triệu năm trăm ngàn đồng chẵn)

Người lập

Kế toán trưởng

Ngày 24 tháng 10 năm 2017

Thủ trưởng đơn vị

Hoàng Ngọc Cảnh

Nguyễn Kính

Phạm Hữu Lộc